

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày 29-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Ông Nguyễn Văn Tinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên tòa:
Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại **Trụ sở Nhà văn hóa** xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, sinh năm 1972 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Lưu Thị H; có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02 tháng 3 năm 2020, chuyển tạm giam từ ngày 09 tháng 3 năm 2020; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn T và anh Ngô Văn C; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 02 tháng 3 năm 2020, tại nơi ở của Nguyễn Văn A ở thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Công an huyện An Dương kết hợp cùng Công an xã H, huyện An Dương phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn A có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện kiểm lời. Tổ công tác đã thu

giữ trong lòng bàn tay phải của An 01 gói giấy bạc kích thước 01 x01cm bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi ma túy); thu giữ trên giường cạnh vị trí An ngồi 01 màn hình điện thoại kích thước 06cmx14cm, 04 mảnh giấy bạc kích thước 04cm x 1,5cm, 01 chiếc bật lửa, 01 chiếc dao lam. Quá trình bắt giữ tại nơi ở của A còn có Phạm Văn T, sinh năm 1990, trú tại Đội 4, thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương và Ngô Văn C, sinh năm 1972, trú tại thôn H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và đưa A, T, C cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn A, Cơ quan điều tra không thu giữ được gì.

Tại kết luận giám định số 101/KLGD ngày 05/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng trong gói giấy bạc thu giữ của Nguyễn Văn A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,39gam, là loại Heroin.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn A khai: Do nghiện ma túy nên A thường mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Sáng ngày 02/3/2020, A đi xe buýt sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy, A cất giấu vào trong người và đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, A đang ngồi trong phòng ngủ chia nhỏ ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng vật chứng. 01 màn hình điện thoại, 04 mảnh giấy bạc, 01 chiếc bật lửa, 01 dao lam Công an đã thu giữ là của A dùng để chia nhỏ ma túy. Phạm Văn T và Ngô Văn C đến nhà A nhưng chưa kịp hỏi mua ma túy của A. Ngoài ra, A khai bắt đầu bán ma túy từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi bị bắt. A đã bán cho nhiều người nhưng không nhớ cụ thể là ai. A bán ma túy cho Phạm Văn T nhiều lần, nhưng chỉ nhớ 03 lần gần nhất, cụ thể: Khoảng 12 giờ 30 phút các ngày 28 và 29/02/2020, A đã bán cho T mỗi ngày 01 gói ma túy với giá 200.000đ/gói và khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/3/2020, A đã bán cho Tuyên 01 gói ma túy với giá 100.000đ đều tại nơi ở của A.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa tại phần đầu xét hỏi Nguyễn Văn A không thừa nhận hành vi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán cho người khác nhằm mục đích kiếm lời như đã khai tại cơ quan điều tra. Sau đó bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai, T đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo nhưng bị cáo chỉ nhớ 03 lần gần nhất vào các ngày 28 và 29/02/2020, mỗi lần một gói với giá 200.000đ và ngày 01/3/2020 Tuyên mua của A 01 gói ma túy với giá 100.000đ đều tại nơi ở của bị cáo. Ngày 02/3/2020, T và C đến nhà bị cáo để mua ma túy (C là lần đầu tiên đến nhà bị cáo để mua ma túy) nhưng chưa kịp hỏi bị cáo mua ma túy thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Công bố lời khai của người làm chứng Phạm Văn T và Ngô Văn C có nội dung như bị cáo khai nhận tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 3 năm 2020. Phạt bị cáo từ 5 triệu đến 10 triệu đồng để sung Ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín, 01 dao lam, 04 mảnh giấy bạc, kích thước 4x 1,5cm, 01 chiếc bật lửa, 01 màn hình điện thoại kích thước 06 x 14 cm.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp lại 500.000đồng thu lợi bất chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện An Dương lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 02 tháng 3 năm 2020, phù hợp biên bản khám xét, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận giám định số 101/KLGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Văn A đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Chất ma túy bị thu giữ của Nguyễn Văn A là heroin có khối lượng 0,39gam ma túy Heroin. Bị cáo Nguyễn Văn A đã 03 lần bán ma túy cho Phạm Văn T vào các ngày 28, 29 tháng 02 và 01 tháng 3 năm 2020. Nên hành vi của bị

cáo **thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại** điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, làm lan truyền nạn nghiện ngập và các loại bệnh xã hội HIV- AIDS, đây còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục cải tạo bị cáo, đồng thời có tác dụng giáo dục chung đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm..

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về các vấn đề khác:

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy có tính chất trục lợi, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

01 dao lam, 04 mảnh giấy bạc, kích thước 4x1,5cm, 01 bật lửa, 01 màn hình điện thoại kích thước 6x14cm thu giữ của bị cáo có giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo bán ma túy và thu lời bất chính tổng số tiền 500.000đ nên buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

[10] Trong vụ án còn có đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn A, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan điều tra làm rõ xử lý sau.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn A **07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 3 năm 2020. Phạt tiền bị cáo **5.000.000(Năm triệu)đồng** để sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong lại trong phong bì có dấu niêm phong số 101/2020/PC09; 01 dao lam, 01 bật lửa, 04 mảnh giấy bạc, kích thước 04x1,5cm, 01 màn hình điện thoại kích thước 6x14cm

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 6 năm 2020 giữa Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp lại) **500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)** tiền thu lợi bất chính.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án DS huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn

